

Bản án số: **109/2020/HS-ST**

Ngày: 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm và ông Nguyễn Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tuấn V; Sinh ngày: 30 tháng 7 năm 1990 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 128, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn K và bà Cao Thị Mỹ H; Vợ: đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án:

- Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Tuấn V 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: không

Nhân thân:

- Bản án số 82/2010/HSST ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xử phạt Nguyễn Tuấn V 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Tuấn V 150.000đ về hành vi gây mất trật tự tại khu dân cư theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐ-XPVPHC ngày 27/02/2014.

- Nguyễn Tuấn V bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 26/5/2016 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2020, có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Hoàng Phú S; Sinh ngày: 03 tháng 8 năm 1991 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 38, phường T, quận K1, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: K141/17 đường X, phường K2, quận K1, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị S1.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Công an quận Thanh Khê xử phạt 1.500.000đ về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPHC ngày 19/5/2011.

- Đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/QĐ-TA ngày 23/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2020, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Cao Thị Mỹ H** - Sinh năm 1968 - Địa chỉ: Tổ 128, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/4/2020, Nguyễn Tuấn V gọi điện rủ Nguyễn Hoàng Phú S đi mua ma túy về sử dụng thì S đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43D1-153.46 đến gặp S tại K141/17 đường X, thành phố Đà Nẵng rồi chở S đến đường D, thành phố Đà Nẵng. Tại đây V đưa cho S 300.000 đồng, S đi vào một đường kiệt gặp và mua của người tên Bì một gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Sau đó S và V về nhà của S tại K141/17 đường X, thành phố Đà Nẵng lấy một ít trong số ma túy đã mua để sử dụng, số còn lại S cất giấu trong ví da bỏ trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, có một người tên Vân gọi điện rủ S sử dụng ma túy thì S đồng ý và rủ V cùng đi. Đến 21 giờ ngày 27/4/2020, khi V đang chở S đến trước số nhà 1461 đường N1 thuộc

phường T1, quận K1, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an quận Thanh Khê kiểm tra bắt quả tang.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng Phú S: Thu giữ trong túi quần bên phải của S đang mặc 01 ví da bên trong có 01 gói nilông kích thước 3cmx3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, theo S và V khai nhận là ma túy đá, ký hiệu G. 01 điện thoại di động có chữ Samsung màu vàng, số imei: 356431080174235/01, gắn sim số: 0762468428; 01 điện thoại di động Mastel màu đen, số imei: 352121087608749, gắn sim số 0899246328. Số tiền 100.000đồng

Thu giữ của Nguyễn Tuấn V: 01 xe mô tô hiệu Moyer biển kiểm soát 43D1-153.46; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, số imei: 86522204517519, gắn sim số 0934792335.

Qua thử test, Nguyễn Hoàng Phú S, Nguyễn Tuấn V dương tính với chất ma túy.

Theo Bản kết luận giám định số 142/GĐ-MT ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu **G** gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu **0,137 gam**.

Cáo trạng số 106/CT-VKSTK ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Hoàng Phú S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Tuấn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hoàng Phú S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 142/GĐ-MT ngày 06/5/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động có chữ Samsung màu vàng, số imei: 356431080174235/01, gắn sim số: 0762468428 của Nguyễn Hoàng Phú S; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, số imei: 86522204517519, gắn sim số 0934792335 của Nguyễn Tuấn V.

- Trả cho Nguyễn Tuấn V số tiền 100.000 đồng; trả cho Nguyễn Hoàng Phú S 01 điện thoại di động Mastel màu đen, số imei: 352121087608749, gắn sim số 0899246328

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43D1-153.46 đã trả cho bà Cao Thị Mỹ H và bà H không có ý kiến gì nên không đề cập đến.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoàng Phú S, Nguyễn Tuấn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và các lời khai khác phù hợp với chứng cứ tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: khoảng 21 giờ ngày 27/4/2020, tại đoạn đường trước số nhà 1461 đường N1 thuộc phường T1, quận K1, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Hoàng Phú S và Nguyễn Tuấn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo:

Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Hoàng Phú S là những người trưởng thành, đã từng đi tập trung cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án nên nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, cộng đồng và những hành vi cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song do xem thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân, các bị cáo vẫn bất chấp tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Nguyễn Tuấn V là người chủ động rủ rê, đưa tiền cho S đi mua ma túy để cả hai cùng sử dụng. Còn Nguyễn Hoàng Phú S là người hưởng

ứng tích cực, chủ động đi mua ma túy rồi đưa V về nhà để cùng sử dụng chung. Tuy các bị cáo đã cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng do nhất thời nảy sinh ý định, không có sự bàn bạc thống nhất, phân công từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất gây nghiện, gây tổn hại đến sức khỏe và kinh tế xã hội, ảnh hưởng đến trị an tại địa phương nên nhất thiết phải xử lý nghiêm khắc và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa và giáo dục.

Xét về nhân thân cụ thể của từng bị cáo thì thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Hoàng Phú S, ông nội và bà nội của bị cáo có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo V phạm tội khi chưa được xóa án tích của Bản án số 05/2018/HS-ST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn nên thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử Nguyễn Tuấn V mức hình phạt cao hơn so với Nguyễn Hoàng Phú S.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 142/GĐ-MT ngày 06/5/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động có chữ Samsung màu vàng, số imei 356431080174235/01, gắn sim số 0762468428 của Nguyễn Hoàng Phú S; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, số imei 86522204517519, gắn sim số 0934792335 của Nguyễn Tuấn V là phương tiện các bị cáo đã sử dụng để liên lạc rủ rê mua ma túy để cùng sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Mastel màu đen, số imei: 352121087608749, gắn sim số 0899246328 thu giữ của Nguyễn Hoàng Phú S là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 100.000đồng thu giữ của S, đây là tiền của V đưa cho S mục đích để mua nước uống, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn Tuấn V nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43D1-153.46, cơ quan điều tra đã trả cho bà Cao Thị Mỹ H và bà H không có ý kiến gì là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét nội dung đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[7] Đối với Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Hoàng Phú S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không đề cập.

[8] Đối với đối tượng tên Bi là người bán ma túy cho S, đối tượng tên Vân là người rủ S rủ dụng ma túy hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không xem xét trong vụ án này.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Hoàng Phú S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn V: 02 (Hai) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27/4/2020.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Phú S: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 142/GĐ-MT ngày 06/5/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động có chữ Samsung màu vàng, số imei 356431080174235/01, gắn sim số 0762468428; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, số imei 86522204517519, gắn sim số 0934792335.

- Trả cho Nguyễn Tuấn V số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng); trả cho Nguyễn Hoàng Phú S 01 điện thoại di động Mastel màu đen, số imei: 352121087608749, gắn sim số 0899246328 nhưng quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2020 và biên lai thu tiền số 7414 ngày 21/7/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Hoàng Phú S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người liên quan;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ THÁI